|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1326/QĐ-UBND | *Thanh Hóa, ngày 18 tháng 04 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng**

**thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù và các quy định của pháp luật có liên quan;*

*Căn cứ Quyết định số 4542/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 2291/SXD-QH ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030 (kèm theo Tờ trình số 1379/TTr-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của UBND huyện Triệu Sơn).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, với những nội dung chính sau:

**1. Phạm vi, quy mô điều chỉnh cục bộ quy hoạch**

- Phạm vi điều chỉnh cục bộ quy hoạch thuộc khu vực phía Đông Bắc theo đồ án QHC thị trấn Triệu Sơn được duyệt năm 2019, tại các lô đất dự trữ phát triển có ký hiệu: DTPT18, DTPT13, DTPT15, DTPT22.

- Quy mô điều chỉnh:

+ Quy mô diện tích các khu vực điều chỉnh: khoảng 27,55ha.

+ Quy mô dân số tăng thêm: khoảng 2.900 người.

**2. Nội dung, quy mô điều chỉnh**

- Nội dung 1: Điều chỉnh lô đất dự trữ phát triển (ký hiệu DTPT18) thành đất công nghiệp và đất thương mại dịch vụ; sau khi điều chỉnh hình thành thêm lô đất Công nghiệp có ký hiệu CN07, diện tích 3,36ha và lô đất Thương mại dịch vụ có ký hiệu TM13, diện tích 7,51ha.

- Nội dung 2: Điều chỉnh các lô đất dự trữ phát triển (ký hiệu DTPT13, DTPT15, DTPT22) có tổng diện tích khoảng 16,24 ha thành các lô đất dân cư mới; sau khi điều chỉnh hình thành thêm các lô đất có ký hiệu như sau: DCM25, diện tích khoảng 9,2 ha; DCM26, diện tích điều chỉnh khoảng 1,4 ha; DCM27, diện tích điều chỉnh khoảng 5,64 ha.

- Các nội dung không điều chỉnh giữ nguyên theo quy hoạch chung đô thị được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4542/QĐ-UBND ngày 01/11/2019.

**3. Tổng hợp quy hoạch sử dụng đất khu vực điều chỉnh**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại đất** | **Theo QH đã duyệt** | | **Sau điều chỉnh** | | **Tăng (+) Giảm (-)** |
| **Ký hiệu** | **Diện tích (ha)** | **Ký hiệu** | **Diện tích (ha)** |
|  | **Quy mô điều chỉnh cục bộ** | **27.14 ha** | | | | |
| ***1*** | ***Đất dự trữ phát triển*** | ***DTPT*** | ***27.14*** |  |  | ***-27.13*** |
|  | Đất dự trữ phát triển 13 | DTPT-13 | 9.20 |  |  |  |
|  | Đất dự trữ phát triển 15 | DTPT-15 | 1.42 |  |  |  |
|  | Đất dự trữ phát triển 18 | DTPT-18 | 10.88 |  |  |  |
|  | Đất dự trữ phát triển 22 | DTPT-22 | 5.64 |  |  |  |
| ***2*** | ***Đất ở dân cư mới*** |  |  | ***DCM*** | ***16.26*** | ***+ 16.26*** |
|  | Đất ở dân cư mới 25 |  |  | DCM-25 | 9.20 |  |
|  | Đất ở dân cư mới 26 |  |  | DCM-26 | 1.42 |  |
|  | Đất ở dân cư mới 27 |  |  | DCM-27 | 5.64 |  |
| ***3*** | ***Đất Công nghiệp*** |  |  | ***CN 07*** | ***3.36*** | ***+ 3.36*** |
| ***4*** | ***Đất thương mại dịch vụ*** |  |  | ***TM - 13*** | ***7.51*** | ***+ 7.51*** |

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Triệu Sơn có trách nhiệm:

- Tổ chức, chỉ đạo chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ quỹ đất quy hoạch xây dựng, quản lý việc xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

- Hoàn chỉnh hồ sơ được duyệt đảm bảo theo quy định, tổ chức bàn giao hồ sơ, tài liệu cho Sở Xây dựng, địa phương làm cơ sở để quản lý và tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

- Tổ chức công bố rộng rãi nội dung điều chỉnh quy hoạch chung được duyệt chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày được phê duyệt;

- Lập chương trình, dự án ưu tiên đầu tư hàng năm và dài hạn, xác định các biện pháp thực hiện quy hoạch xây dựng trên cơ sở huy động mọi nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, nguồn khai thác từ quỹ đất bằng các cơ chế chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Sở Xây dựng, các sở ngành, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý thực hiện theo quy hoạch và các quy định hiện hành của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Mai Xuân Liêm** |